

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2943** /UBND-ĐTQH

Bình Thuận, ngày 26 tháng 7 năm 2013

V/v thực hiện hệ số điều chỉnh
chi phí nhân công, máy thi công
đối với các công trình xây dựng
trên địa bàn tỉnh Bình Thuận do
điều chỉnh mức lương tối thiểu
mới theo Nghị định số
103/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng
12 năm 2012 của Chính phủ

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 103/2012/NĐ-CP ngày 04/12/2012 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức có thuê mướn lao động;

Căn cứ Công văn số 551/BXD-KTXD ngày 02/04/2013 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn điều chỉnh chi phí nhân công để lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo quy định tại Nghị định số 103/2012/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1415/TTr-SXD ngày 12/7/2013 về việc thực hiện hệ số điều chỉnh chi phí nhân công, máy thi công đối với các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận do điều chỉnh mức lương tối thiểu mới theo Nghị định số 103/2012/NĐ-CP ngày 04/12/2012 của Chính phủ. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất việc thực hiện hệ số điều chỉnh trong chi phí nhân công và máy thi công đối với các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh như sau:

I. ĐIỀU CHỈNH CHI PHÍ NHÂN CÔNG

Mức lương cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Thuận được các Sở ngành và địa phương: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải,

Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Lao động Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân các địa phương xác định theo thực tế của các vùng trong tỉnh như sau:

* $L_{II}^{TT} = 1.888.000$ đồng/tháng (Vùng II: các công trình đối với địa bàn thành phố Phan Thiết);

* $L_{III}^{TT} = 1.644.000$ đồng/tháng (Vùng III: các công trình đối với địa bàn thị xã LaGi và các huyện Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam);

* $L_{IV}^{TT} = 1.485.000$ đồng/tháng (Vùng IV: các công trình đối với địa bàn ở các huyện còn lại: Hàm Tân, Đức Linh, Tánh Linh, Bắc Bình, Tuy Phong và Phú Quý);

1. Đối với 3 Bộ đơn giá xây dựng công trình Xây dựng-Lắp đặt-Khảo sát xây dựng tỉnh Bình Thuận đã công bố tại Công văn số 5886/UBND-ĐTQH ngày 24/12/2007 của UBND tỉnh được tính ở mức lương tối thiểu 350.000đ/tháng; cấp bậc tiền lương thuộc Bảng lương A.1.8 ban hành kèm theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ thì hệ số điều chỉnh nhân công cho cả 03 phần Xây dựng-Lắp đặt-Khảo sát được xác định như sau:

* $K_{NC}^{DC} = 1.888.000/350.000 = 5,394$ (Vùng II: các công trình đối với địa bàn thành phố Phan Thiết);

* $K_{NC}^{DC} = 1.644.000/350.000 = 4,697$ (Vùng III: các công trình đối với địa bàn thị xã LaGi và các huyện Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam);

* $K_{NC}^{DC} = 1.485.000/350.000 = 4,243$ (Vùng IV: các công trình đối với địa bàn ở các huyện còn lại: Hàm Tân, Đức Linh, Tánh Linh, Bắc Bình, Tuy Phong và Phú Quý);

2. Đối với Bộ Đơn giá dịch vụ đô thị đã công bố theo Quyết định số 2578/QĐ-UBND ngày 11/11/2010 của UBND tỉnh được tính ở mức lương tối thiểu 810.000đ/tháng; Cấp bậc tiền lương thuộc bảng lương A1.5 Công trình đô thị ban hành theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ, công nhân điều khiển máy theo bảng lương A1.8 Xây dựng cơ bản

nhóm II, công nhân lái xe áp dụng Bảng lương B12 thì hệ số điều chỉnh nhân công như sau:

* $K_{NC}^{DC} = 1.888.000/810.000 = 2,331$ (Vùng II: các công trình đối với địa bàn thành phố Phan Thiết);

* $K_{NC}^{DC} = 1.644.000/810.000 = 2,029$ (Vùng III: các công trình đối với địa bàn thị xã LaGi và các huyện Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam);

* $K_{NC}^{DC} = 1.485.000/810.000 = 1,833$ (Vùng IV: các công trình đối với địa bàn ở các huyện còn lại: Hàm Tân, Đức Linh, Tánh Linh, Bắc Bình, Tuy Phong và Phú Quý);

Thời gian áp dụng: Tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2013.

II. ĐIỀU CHỈNH CHI PHÍ MÁY THI CÔNG (Phần nhân công):

1. Đối với 2 Bộ đơn giá xây dựng công trình Xây dựng – Lắp đặt tỉnh Bình Thuận đã công bố tại Công văn số 5886/UBND-ĐTQH ngày 24/12/2007: Áp dụng Bảng giá ca máy và Thiết bị thi công xây dựng công trình tỉnh Bình Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 23/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận theo Thông tư số 06/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng. Riêng hệ số ca máy nhân với hệ số tương ứng theo mức lương cơ sở bình quân thực tế của các vùng tương ứng. Cụ thể như sau:

* $L_{II}^{TT} = 1.888.000$ đồng/tháng; (Vùng II);

* $L_{III}^{TT} = 1.644.000$ đồng/tháng; (Vùng III);

* $L_{IV}^{TT} = 1.485.000$ đồng/tháng; (Vùng IV);

2. Đối với Bộ đơn giá dịch vụ Đô thị: Tương tự cách tính theo Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 23/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận .

Thời gian áp dụng: Tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 .

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Những dự án đầu tư, Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình đang lập hoặc đã hoàn tất nhưng chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt

quyết định đầu tư thì tổng mức đầu tư của dự án được xác định lại cho phù hợp với chế độ tiền lương mới.

2. Đối với công trình xây dựng đang thuộc giai đoạn chọn thầu (chưa mở thầu hoặc chưa chỉ định thầu): chủ đầu tư và đơn vị tư vấn sử dụng hệ thống đơn giá và các hệ số điều chỉnh nói trên để xác định dự toán xây dựng công trình.

3. Đối với công trình xây dựng đang thuộc giai đoạn xét thầu (đã mở thầu, nhưng chưa có kết quả lựa chọn nhà thầu) thì chủ đầu tư yêu cầu các nhà thầu làm rõ việc bổ sung giá dự thầu về chênh lệch chi phí nhân công và máy do áp dụng chế độ tiền lương mới, có thể bổ sung hoặc không bổ sung và tổ chức so sánh, phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu theo quy định.

4. Các công trình, hạng mục công trình đang thi công dở dang thì khối lượng xây dựng hợp lý thực hiện từ **01/01/2013** được áp dụng hưởng theo chế độ tiền lương mới. Cụ thể như sau:

a) Chủ đầu tư có trách nhiệm căn cứ vào các quy định của Nghị định số 48/2010/NĐ-CP ngày 07/5/2010 của Chính phủ; Thông tư số 08/2010/TT-BXD ngày 29/7/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp điều chỉnh giá hợp đồng xây dựng và các điều khoản thỏa thuận hợp đồng giữa các bên để quyết định việc thương thảo bổ sung hợp đồng để bảo đảm quyền lợi chung cho người lao động.

b) Khối lượng xây dựng hợp lý được áp dụng chế độ tiền lương mới phải đảm bảo phù hợp tiến độ theo hợp đồng giao nhận thầu đã ký giữa chủ đầu tư – nhà thầu thi công và được thực hiện kể từ ngày **01/01/2013**. Trong trường hợp trễ hạn so với hợp đồng, thì chủ đầu tư phải xác định rõ nếu chậm trễ không phải do nhà thầu thi công thì cho áp dụng điều chỉnh.

c) Việc xác định khối lượng thi công xây dựng đã thực hiện theo thời điểm quy định (khối lượng thực hiện kể từ ngày **01/01/2013** do chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện).

d) Các thủ tục cần thiết phải thực hiện:

- Chủ đầu tư thực hiện việc phê duyệt dự toán bổ sung do áp dụng chế độ tiền lương mới nếu việc điều chỉnh dự toán xây dựng công trình không làm vượt tổng mức đầu tư (bao gồm cả chi phí dự phòng để triển khai thực hiện các bước tiếp theo). Trường hợp vượt tổng mức đầu tư, chủ đầu tư phải tổng hợp hồ sơ để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt lại tổng mức đầu tư theo đúng quy định hiện hành.

- Đối với các trường hợp thi công dang dở thì chủ đầu tư thương thảo với nhà thầu để bổ sung phụ kiện hợp đồng phát sinh do áp dụng thuận tụy chế độ tiền lương mới.

- Quyết định phê duyệt giá trị dự toán bổ sung của chủ đầu tư và phụ kiện hợp đồng là cơ sở để cơ quan Kho bạc Nhà nước kiểm soát thanh toán công trình, không cần có quyết định chỉ định thầu hoặc giao thầu bổ sung.

5. Các công việc tư vấn và quản lý dự án:

Chủ đầu tư xem xét thanh toán theo hợp đồng đã ký đảm bảo nguyên tắc khối lượng thực hiện thuộc giai đoạn nào thì được thanh toán theo chế độ tiền lương của giai đoạn đó.

Yêu cầu chủ đầu tư các dự án thực hiện việc điều chỉnh hệ số chi phí nhân công, máy thi công đối với các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận theo đúng trình tự, thủ tục quy định hiện hành của nhà nước. Trường hợp có khó khăn vướng mắc, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Xây dựng) để được hướng dẫn thực hiện.

Nơi nhận: *tk*

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCTUBND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTQH. Vinh (40b).



CHỦ TỊCH

leeeeeed
Lê Tiến Phương